

Bản án số: 07/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 15- 3 – 2024.

V/v ly hôn.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠC SƠN - TỈNH HOÀ BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thanh Hoa

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Văn Quyết; Ông Bùi Văn Tấn

- Thư ký ghi phiên toà: Ông Bùi Văn Hoàng - Thư ký toà án nhân dân huyện Lạc Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn tham gia phiên toà: Bà Bùi Thị Phượng - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình. Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 243/2023/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 12 năm 2023 về tranh chấp hôn nhân và gia đình, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2024/QĐXX-ST ngày 28 tháng 02 năm 2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Bùi Thị Huân, sinh năm 1986. Địa chỉ: xóm Vó Giữa, xã Nhân Nghĩa, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình. Có mặt.

- Bị đơn: Anh Bùi Văn Thuần, sinh năm 1977. Địa chỉ: xóm Rài, xã Tuân Đạo, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn chị Bùi Thị Huân trình bày:

Về hôn nhân: Chị Huân và anh Bùi Văn Thuần kết hôn năm 2021 trên cơ sở tự nguyện, không ai ép buộc, đăng ký kết hôn tại UBND xã Nhân Nghĩa, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình và tổ chức kết hôn theo phong tục tập quán địa phương.

Thời gian đầu, hai vợ chồng chung sống hạnh phúc. Nhưng trước khi kết hôn anh Thuần đồng ý về chung sống tại nhà ngoại, nhưng sau khi kết hôn một thời gian anh Thuần lại không thực hiện lời hứa, do đó hai vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, bất hòa, cãi vã, xung đột. Tuy hai bên đã nhiều lần cố gắng hàn gắn nhưng đều không có kết quả, anh Thuần vẫn sinh sống tại xã Tuân Đạo, điều đó khiến mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trở nên trầm trọng. Hai vợ chồng đã ly thân từ khoảng 2 năm nay,

hai bên không thăm hỏi, quan tâm đến nhau nữa. Hiện nay, tôi xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên tôi đề nghị Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn giải quyết ly hôn với anh Bùi Văn Thuần.

Về con chung: Không có

Về tài sản chung: Không có.

Về công nợ chung: Không có.

Ngoài ra chị Huân không có yêu cầu gì thêm.

Tại các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa bị đơn anh Bùi Văn Thuần trình bày:

Về hôn nhân: Anh Thuần và chị Bùi Thị Huân kết hôn năm 2021 trên cơ sở tự nguyện, không ai ép buộc, đăng ký kết hôn tại UBND xã Nhân Nghĩa, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình và tổ chức kết hôn theo phong tục tập quán địa phương.

Thời gian đầu, hai vợ chồng chung sống hạnh phúc. Sau khi kết hôn vợ chồng không chung sống ở một nơi cố định mà khi có công việc sẽ đi lại cả 2 bên gia đình, chị Huân muốn tôi về nhà ngoại sinh sống, nhưng tôi cũng có con riêng và bố mẹ cần chăm sóc, vì vậy hai vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, bất hòa. Hơn nữa, bản thân tôi có đôi ba lần say rượu, thấy vợ nhắn tin qua lại với người khác nên có nói những lời giáo huấn vợ để cùng xây dựng hạnh phúc gia đình, nhưng chị Huân lại cho rằng bị chồng chửi bới, xúc phạm. Hai bên đã nhiều lần cố gắng hàn gắn và hai bên gia đình cũng nhiều lần hòa giải, tuy hai vợ chồng ly thân từ rất lâu rồi nhưng cho đến nay tình cảm của tôi đối với vợ vẫn còn, nên chị Huân xin ly hôn tôi không đồng ý.

Về con chung: Không có; Về tài sản chung: Không có; Về công nợ chung: Không có.

Ngoài ra anh Thuần không có yêu cầu gì thêm.

** Tại biên bản xác minh ngày ngày 16/02/2024 của Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn chính Thuần địa phương nơi cư trú của anh Bùi Văn Thuần có nội dung:*

Anh Bùi Văn Thuần và chị Bùi Thị Huân kết hôn năm 2021 trên cơ sở tự nguyện, không ai ép buộc, đăng ký kết hôn tại UBND xã Nhân Nghĩa, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình và tổ chức kết hôn theo phong tục tập quán địa phương xã Tuân Đạo. Tuy nhiên từ sau khi kết hôn chị Huân không chuyển về sinh sống cùng anh Thuần còn anh Thuần vẫn sinh sống tại địa phương. Do đó, về mâu thuẫn giữa hai bên cũng như các vấn đề khác địa phương không nắm được.

****Phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa:***

Về tố tụng: Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình công nhận việc chấp hành đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự của Thẩm phán, HĐXX và các đương sự từ khi thụ lý đến trước khi HĐXX nghị án.

Về nội dung:

- Về quan hệ hôn nhân: Xác định mâu thuẫn giữa chị Huân và anh Thuần đã trầm trọng, mục đích của hôn nhân không đạt được, yêu cầu xin ly hôn của chị Huân phù hợp quy định của pháp luật, nên đề nghị HĐXX chấp nhận.

- Về con chung: không có.
- Về tài sản chung; Về công nợ chung: Đề nghị không đề cập giải quyết.
- Về án phí: Đề nghị căn cứ vào Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc chị Huân phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án; được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa HĐXX nhận định:

[1] *Về tố tụng*: Đây là vụ án hôn nhân và gia đình “Ly hôn”. Bị đơn là anh Bùi Văn Thuần có hộ khẩu thường trú tại xóm Rài, xã Tuân Đạo, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình. Vì vậy, Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án tiến hành thông báo và tổng đạt đầy đủ các văn bản cho các bên đương sự theo quy định tại khoản 1 Điều 175 và khoản 1, 2 Điều 177 của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải theo quy định tại Điều 211 BLTTDS. Tiến hành hòa giải theo quy định tại Điều 205 BLTTDS để hai bên thỏa thuận với nhau việc giải quyết vụ án. Anh Thuần và chị Huân đã được Tòa án triệu tập họp lệ đến phiên tòa, đã được đảm bảo thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình trong quá trình giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

[2] *Về quan hệ hôn nhân*: Quan hệ hôn nhân giữa chị Huân và anh Thuần được xác lập trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn, là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống chị Huân và anh Thuần không có hạnh phúc do hai vợ chồng bất đồng quan điểm sống, anh Thuần thường xuyên uống rượu, không chăm lo cho hạnh phúc gia đình, hai vợ chồng thường xuyên cãi vã, xung đột vì thế cuộc sống gia đình trở nên bất hòa. Trong quá trình hòa giải anh Thuần không đồng ý ly hôn nhưng không có biện pháp, hành động tích cực để hàn gắn hạnh phúc gia đình, không lên nhà ngoại đón chị Huân về chung sống và cũng không đến quê vợ để sinh sống chung với chị Huân.

Từ những nhận định trên thấy mâu thuẫn giữa anh Thuần và chị Huân đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không thể đạt được, nên cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Huân.

[3] *Về con chung*: Quá trình chung sống, anh Thuần và chị Huân không có con chung.

[4] *Về tài sản chung*: không yêu cầu Tòa án giải quyết; công nợ chung: không có nên HĐXX không xem xét.

[5] *Về án phí*: Chị Huân phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] *Về quyền kháng cáo*: Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời gian luật định.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 51; Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Điều 147, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

1. Về hôn nhân: Chị Bùi Thị Huân được ly hôn anh Bùi Văn Thuôn.

2. Về án phí: Chị Bùi Thị Huân phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền số 0002188 ngày 20/12/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lạc Sơn. Chị Bùi Thị Huân đã nộp đủ án phí.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có Thuôn thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai. Nguyên đơn, bị đơn có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Lạc Sơn;
- CCTHA huyện Lạc Sơn;
- UBND xã Nhân Nghĩa (Theo đăng ký kết hôn số 03 ngày 18/01/2021);
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Hoa

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

1. Bùi Văn Quyết

Bùi Văn Tấn

Nguyễn Thị Thanh Hoa

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Lạc Sơn;
- CCTHA huyện Lạc Sơn;
- UBND xã Nhân Nghĩa (Theo đăng ký kết hôn số 03 ngày

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA
PHIÊN TÒA**

18/01/2021);
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Thị Thanh Hoa

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

1. Bùi Văn Lọt

Bùi Thị Nhen

Nguyễn Thị Thanh Hoa

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 51; Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Điều 147, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

1. Về hôn nhân: Chị Bùi Thị Huân được ly hôn anh Bùi Văn Thuần.

2. Về án phí: Chị Bùi Thị Huân phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm và được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai thu tiền số 0002188 ngày 20/12/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lạc Sơn. Chị Bùi Thị Huân đã nộp đủ án phí.